TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HNGĐ-ST
Ngày 22-01-2026
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Lan Hương

Bà Bùi Thị Thu Hương

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 263/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi H, sinh năm: 1988; nơi cư trú: TDP Hữu Nghị, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị, có mặt

- *Bị đơn:* Ông Hoàng M, sinh năm 1979, cư trú: Tổ dân phố 2 lộc Đại, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lê Xuân P, sinh năm 1979, nơi cư trú: Tổ dân phố Thuận Phước, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/12/2025, Đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 05/01/2026 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Bùi H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hoàng M kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn Nông Trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) vào tháng 10/2008. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, thuận hòa. Từ năm 2021, đến nay vợ chồng mâu thuẩn và sống ly thân. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không còn khả năng hàn gắn nên bà Hoài có yêu cầu ly hôn ông Mạnh.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung, gồm:

Hoàng Mai L, sinh ngày 17/4/2009;

Hoàng Ngọc L, sinh ngày 08/7/2011;

Hoàng Công P, sinh ngày 15/7/2016;

Trong thời gian vợ chồng mâu thuẩn, xung đột bà Hoài đã có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác là Lê Xuân Phương, sinh năm 1979, cư trú: Tổ dân phố Thuận Phước, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian này, bà Hoài sinh con thứ tư vào ngày 15/8/2021, đăng ký khai sinh là Hoàng Thiện Nhân. Bà Hoài trình bày có khả năng cháu Hoàng Thiện Nhân không phải là con đẻ của ông Hoàng M mà là con chung của bà và ông Lê Xuân Phương. Vì vậy, bà Hoài có yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Xuân Phương là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân.

Sau khi ly hôn, bà Hoài có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Mai Linh và giao hai con chung Hoàng Ngọc Lan và Hoàng Công Phúc cho ông Mạnh nuôi dưỡng. Thực tế hiện tại các con chung của ông, bà cũng đang được phân công nuôi dưỡng như nguyện vọng của bà. Đối với cháu Hoàng Thiện Nhân sẽ do bà trực tiếp nuôi dưỡng bất luận kết quả xét nghiệm AND xác định cháu là con đẻ của ai.

Về cấp dưỡng: Bà không có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Tại Bản tự khai ngày 07/01/2026, Biên bản hòa giải ngày 12/01/2026 bị đơn ông Hoàng M trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Quá trình kết hôn và cuộc sống chung của vợ chồng sau khi kết hôn như bà Hoài trình bày là đúng thực tế. Ông và bà Bùi H đã có một thời gian chung sống hạnh phúc, đầm ấm cho đến khoảng đầu năm 2021 thì vợ chồng mâu thuẩn, nguyên nhân là do bà Hoài đi làm công nhân và đã có quan hệ tình cảm nam nữ với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng phát sinh xung đột, căng thẳng, tình cảm lạnh nhạt dẫn đến sống ly thân cho đến nay. Bà Hoài đưa người con đầu về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và sau đó bà Hoài sinh thêm một người con thứ tứ vào tháng 8/2021, bà Hoài để lại hai người giữa con cho ông Mạnh nuôi dưỡng. Từ năm 2021 đến nay vợ chồng ly thân, không còn quan tâm đến nhau, nay xác định vợ chồng không còn tình cảm nên bà Hoài có yêu cầu ly hôn thì ông Mạnh đồng ý.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng sinh được 03 con chung: Hoàng Mai Linh, sinh ngày 17/4/2009; Hoàng Ngọc Lan, sinh ngày 08/7/2011 và Hoàng Công Phúc, sinh ngày 15/7/2016. Khi bà Hoài bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống thì bà đang mang thai đứa con thứ tư, đến tháng 8/2021 bà sinh con thứ tư và khai sinh con là Hoàng Thiện Nhân. Tuy nhiên, do thời gian này ông Mạnh phát

hiện bà Hoài có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên ông cũng nghi ngờ cháu Hoàng Thiện Nhân không phải là con đẻ của mình. Nay bà Hoài có yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Xuân Phương là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân thì ông đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả xét ghiện AND huyết thống cha con giữa cháu Nhân và ông Phương để giải quyết.

Về nuôi dưỡng con chung: Hiện tại ông đang trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Hoàng Ngọc Lan và Hoàng Công Phúc; bà Hoài đang nuôi dưỡng Hoàng Mai Linh và Hoàng Thiện Nhân. Ông Mạnh đồng ý về yêu cầu phân chia nuôi dưỡng con chung như bà Hoài trình bày, không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Cháu Hoàng Mai Linh có đơn trình bày nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì cháu muốn được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng; các cháu Hoàng Ngọc Lan, Hoàng Công Phúc đều có đơn trình bày nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì các cháu muốn được bố trực tiếp nuôi dưỡng

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Tại Bản tự khai ngày 07/01/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân Phương trình bày:*

Năm 2021, ông và bà Bùi H có quan hệ tình cảm. Trong thời gian này, bà Hoài mang thai và sinh một người con trai vào ngày 25/8/2021. Tuy nhiên, do thời điểm này bà Hoài và chồng (ông Mạnh) vẫn còn tồn tại hôn nhân hợp pháp nên người con này đã đăng ký khai sinh họ tên là Hoàng Thiện Nhân, tên người cha là Hoàng M. Nay bà Hoài yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Mạnh và có yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân thì ông đề nghị Tòa án căn cứ kết quả xét nghiệm ADN quan hệ huyết thống cha con giữa ông và cháu Hoàng Thiện Nhận để giải quyết. Hiện tại ông Phương và cháu Hoàng Thiện Nhân đã làm xét nghiệm ADN, khi nào cơ quan xét nghiệm trả kết quả thì ông sẽ cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Bùi H rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Xuân Phương là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân.

Về con chung bà Hoài trình bày vợ chồng có 04 người con chung là Hoàng Mai Linh, Hoàng Ngọc Lan, Hoàng Công Phúc và Hoàng Thiện Nhân. Bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Mai Linh và Hoàng Thiện Nhân, giao cho ông Mạnh trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung còn lại của vợ chồng; Hai bên sẽ không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Các yêu cầu khác về hôn nhân, chia tài sản chung của vợ chồng bà Hoài giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn ông Hoàng M đồng ý với nguyên đơn bà Bùi H về tất cả các quan hệ: Hôn nhân, con chung và tài sản chung.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân Phương vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Bùi H có yêu cầu khởi kiện ly hôn, nuôi con chung và xác định cha cho con. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung nên Hội đồng xét xử xác định là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Hoàng M có nơi cư trú tại phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị nên căn cứ quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa:

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân Phương đã có Bản tự khai nộp cho Tòa án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Xuân Phương.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Xét bà Bùi H và ông Hoàng M xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên đây được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã có một thời gian dài sống chung hạnh phúc, đầm ấm, sinh được 04 người con. Tuy nhiên, thời gian từ năm 2021 trở lại đây đã phát sinh nhiều mâu thuẩn, vợ chồng thiếu sự sẽ chia, gắn bó, thiếu sự thủy chung trong tình cảm vợ chồng, dẫn đến sống ly thân 04 năm nay. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa ông Mạnh và bà Hoài đều xác định không còn tình cảm dành cho nhau, hạnh phúc gia đình không còn khả năng gắn kết sau nhiều năm sống ly thân nên cả hai đều đồng ý ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của đương sự như trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ quy định tại Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự về quan hệ hôn nhân, công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Hoài và ông

Mạnh

[2.2]. Về quan hệ con chung:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bùi H rút một phần yêu cầu kiện về yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Xuân Phương là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân, xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như trên là tự nguyện, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

Xét việc thỏa thuận của nguyên đơn bà Bùi H và bị đơn ông Hoàng M về con chung tại phiên tòa là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với hoàn cảnh, thực tế nuôi dưỡng và nguyện vọng của các con chung của ông Mạnh, bà Hoài, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thỏa thuận về con chung của ông Mạnh, bà Hoài như sau:

- Xác định bà Bùi H và ông Hoàng M có 04 (bốn) người con chung, gồm: Hoàng Mai Linh, sinh ngày 17/4/2009; Hoàng Ngọc Lan, sinh ngày 08/7/2011, Hoàng Công Phúc, sinh ngày 15/7/2016 và Hoàng Thiện Nhân, sinh ngày 15/8/2021. Sau khi ly hôn, giao các con chung Hoàng Mai Linh và Hoàng Thiện Nhân cho bà Bùi H trực tiếp nuôi dưỡng; giao các con chung Hoàng Ngọc Lan và Hoàng Công Phúc cho ông Hoàng M trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

[2.3]. Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án, bà Bùi H và ông Hoàng M đều thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Về án phí: Bà Bùi H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 228, các điều 244, 246, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35 Luật sửa đổi bổ sung Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Thi Hoài về yêu cầu Tòa án xác định ông Lê Xuân Phương là cha đẻ của cháu Hoàng Thiện Nhân do bà Hoài sinh ngày 15/8/2021.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi H:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Bùi H và ông Hoàng M.

- *Về con chung:* Công nhận sự thỏa thuận của bà Bùi H và ông Hoàng M, cụ thể:

Xác định bà Bùi H và ông Hoàng M có 04 (bốn) người con chung, gồm: Hoàng Mai Linh, sinh ngày 17/4/2009; Hoàng Ngọc Lan, sinh ngày 08/7/2011, Hoàng Công Phúc, sinh ngày 15/7/2016 và Hoàng Thiện Nhân, sinh ngày 15/8/2021.

Sau khi ly hôn, giao các con chung Hoàng Mai Linh và Hoàng Thiện Nhân cho bà Bùi H trực tiếp nuôi dưỡng; giao các con chung Hoàng Ngọc Lan và Hoàng Công Phúc cho ông Hoàng M trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng đối với con chung

- *Về tài sản chung:* Không xem xét.

3. Về án phí:

Bà Bùi H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hoài đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002598 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Xác định bà Hoài đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, THADS Khu vực 1-QT;
- UBND xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mỹ Hạnh